Bài thi giữa kỳ môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

# Giới thiệu

Sinh viên: Nguyễn Văn Thanh Tùng - MSSV: 20190090

Mã học phần: SSH1141 - Lớp lý thuyết: 134314 - Lớp bài tập: 134315

# Đề bài

Câu 1: Trình bày vai trò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc chuẩn bị về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam? Trình bày ý nghĩa sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930?

Câu 2: Phân tích và chứng minh rằng: Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi là do có sự tích cực chuẩn bị lực lượng, dự đoán và chớp đúng thời cơ của Đảng (từ năm 1930 đến năm 1945).

# Bài làm

## Câu 1:

### Đặc điểm tình hình Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX

Cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và phong kiến phản động trở thành mâu thuẫn chủ yếu nhất và ngày càng gay gắt. Trong bối cảnh đó, những luồng tư tưởng ở bên ngoài, tiêu biểu là Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 đã tác động mạnh mẽ, làm chuyển biến phong trào yêu nước những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX.

Phong trào yêu nước diễn ra quyết liệt, liên tục, rộng khắp, theo nhiều cách thức tiến hành khác nhau, hướng tới mục tiêu giành độc lập cho dân tộc. Tuy nhiên, chúng đều thất bại, nguyên nhân chính là do thiếu đường lối chính trị đúng đắn để giải quyết triệt để những mâu thuẫn cơ bản, chủ yếu của xã hội, chưa có một tổ chức vững mạnh để tập hợp, giác ngộ và lãnh đạo toàn dân tộc.

Nhiệm vụ lịch sử cấp thiết đặt ra cho thế hệ yêu nước đương thời là phải có một tổ chức cách mạng tiên phong, có đường lối cứu nước đúng đắn để giải phóng dân tộc.

### Vai trò của đồng chí Nguyễn Ái Quốc trong việc chuẩn bị thành lập Đảng

#### Tìm đường cứu nước

Trước yêu cầu cấp thiết giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, với nhiệt huyết cứu nước, với nhãn quan chính trị sắc bén, vượt lên trên hạn chế của các bậc yêu nước đương thời, năm 1911 Nguyễn Tất Thành quyết định ra đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc.

Chúng ta có thể kể tới những sự kiện tiêu biểu của người thanh niên Nguyễn Tất Thành khi hoạt động ở nước ngoài như:

* Năm 1917, Người từ nước Anh trở lại Pháp và tham các hoạt động chính trị hướng về tìm hiểu con đường Cách mạng Tháng Mười Nga, về V.I.Lênin.
* Năm 1919, Nguyễn Tất Thành tham gia Đảng Xã hội Pháp, một chính đảng tiến bộ nhất lúc đó ở Pháp.
* Tháng 6-1919, Nguyễn Tất Thành lấy tên là Nguyễn Ái Quốc gửi tới Hội nghị của các nước thắng trận trong chiến tranh thế giới thứ nhất họp ở Versailles (Pháp) bản Yêu sách của nhân dân An Nam (gồm tám điểm đòi quyền tự do cho nhân dân Việt Nam). Những yêu sách đó dù không được đáp ứng, nhưng đã tạo nên tiếng vang lớn trong dư luận quốc tế và Nguyễn Ái Quốc càng hiểu rõ hơn về bản chất của đế quốc, thực dân.
* Tháng 12-1920, Người gia nhập Quốc tế Cộng sản tại Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp. Ngay sau đó, Nguyễn Ái Quốc thành lập Phân bộ Pháp Quốc tế Cộng sản, trở thành một trong những sáng lập viên của Đảng Cộng sản Pháp và là người cộng sản đầu tiên của Việt Nam, đánh dấu bước chuyển biến quyết định trong tư tưởng và lập trường chính trị của Nguyễn Ái Quốc.

#### 2.2 Sự chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, tổ chức

Sau khi xác định được con đường cách mạng đúng đẵn, Nguyễn Ái Quốc tiếp tục khảo sát, tìm hiểu để chuẩn bị hoàn thiện nhận thức về đường lối cách mạng vô sản cả về tư tưởng, chính trị lẫn tổ chức, đồng thời tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin về Việt Nam.

**Về tư tưởng:**

Năm 1921, tại Pháp, Nguyễn Ái Quốc tham gia thành lập Hội liên hiệp thuộc địa, sau đó sáng lập ra tờ báo Người cùng khổ. Người viết nhiều bài trên các báo Nhân đạo, Đời sống công nhân, Tạp chí Cộng sản, Tạp san Thư tín quốc tế,…

Năm 1922, khi được cử làm Trưởng Tiểu ban Nghiên cứu về Đông Dương tại Ban Nghiên cứu thuộc địa của Đảng Cộng sản Pháp, Nguyễn Ái Quốc tích cực tố cáo, liên án bản chất áp bức, bóc lột, nô dịch của chủ nghĩa thực dân đối với nhân dân các nước thuộc địa và kêu gọi, thức tỉnh nhân dân lao động trên thế giới. Đồng thời, Người tiến hành tuyên truyền tư tưởng về con đường cách mạng vô sản, con đường cách mạng theo lý luận Mác-Lênin, xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa những người cộng sản và nhân dân lao động Pháp với các nước thuộc địa và phụ thuộc.

Năm 1927, Nguyễn Ái Quốc khẳng định: “Đảng muốn vững phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy”.

**Về chính trị:**

Nguyễn Ái Quốc khẳng định rằng giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc chính là sự nghiệp của chủ nghĩa cộng sản. Đường lối chính trị của Đảng cách mạng phải hướng tới giành độc lập, tự do, hạnh phúc cho đồng bào, hướng tới xây dựng nhà nước mang lại quyền và lợi ích cho nhân dân.

Nguyễn Ái Quốc xác định cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới; cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa hay cách mạng vô sản ở “chính quốc” có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, hỗ trợ cho nhau.Cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa có thể thành công trước và góp phần thúc đẩy cách mạng vô sản ở “chính quốc”.

Đối với các dân tộc thuộc địa, Người cho rằng cách mạng “là việc chung của cả dân chứ không phải việc của một hai người”.

Về vấn đề Đảng Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc khẳng định: “Cách mạng trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp ở mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công.”

Tiêu biểu là phong trào “Vô sản hoá” đã góp phần truyền bá tư tưởng vô sản, rèn luyện cán bộ và xây dựng phát triển tổ chức của công nhân.

**Về tổ chức:**

Sau khi lựa chọn được con đường cứu nước đúng đắn, Nguyễn Ái Quốc thực hiện “lộ trình” “đi vào quần chúng, thức tỉnh họ, tổ chức họ, đoàn kết họ, đưa họ ra đấu tranh để giành tự do độc lập”. Tháng 11-1924, Người đến Quảng Châu để xúc tiến công việc tổ chức thành lập Đảng Cộng sản. Tháng 2-1925, Người lựa chọn một số thành viên tích cực trong Tâm Tâm Xã, lập ra nhóm Cộng sản đoàn.

Tháng 6-1925, thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên tại Quảng Châu với mục đích: làm cách mạng dân tộc, sau đó là cách mạng thế giới.

Ngày 21-06-1925 ra số đầu tiên của tờ báo Thanh niên, đánh dấu sự ra đời của báo chí cách mạng Việt Nam.

Sau khi thành lập, Hội tổ chức các lớp huấn luyện chính trị, đào tạo các hội viên để về nước xây dựng và phát triển phong trào cách mạng vô sản mà trực tiếp phụ trách là Nguyễn Ái Quốc. Các bài giảng của Nguyễn Ái Quốc đã được xuất bản thành cuốn *Đường Cách mệnh*, trở thành cuốn sách chính trị đầu tiên của cách mạng việt Nam, chỉ rõ con đường, mục tiêu, lực lượng và phương pháp đấu tranh của cách mạng. Tác phẩm thể hiện tư tưởng nổi bật của Nguyễn Ái Quốc dựa trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào đặc điểm Việt Nam.

Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên chưa phải là chính đảng cộng sản, nhưng chương trình hành động đã thể hiện quan điểm, lập trường của giai cấp công nhân, là tổ chức tiền thân dẫn tới ra đời các tổ chức cộng sản ở Việt Nam. Hội là tổ chức trực tiếp truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam và cũng là sự chuẩn bị quan trọng về tổ chức để tiến tới thành lập chính đảng của giai cấp công nhân ở Việt Nam. Những hoạt động của Hội có ảnh hưởng và thúc đẩy mạnh mẽ sự chuyển biến của phong trào công nhân, phong trào yêu nước Việt Nam những năm 1928-1929 theo xu hướng cách mạng vô sản. Đó là tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam.

#### 2.3 Tính chất

Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đã có tác dụng thúc đẩy phong trào yêu nước Việt Nam theo khuynh hướng vô sản, những cuộc đấu tranh của thợ thuyền ngày các lớn, diễn ra khắp 3 kỳ (1926-1929). Tuy nhiên, đến năm 1929, Hội đã không còn thích hợp và đủ sức lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam.

Trước tình hình đó, đã có 3 tổ chức cộng sản ra đời tại 3 kỳ:

* 17-06-1929: Đông Dương Cộng sản Đảng, Bắc Kỳ
* 09-1929: Đông Dương Cộng sản Liên đoàn, Trung Kỳ
* 11-1929: An Nam Cộng sản Đảng, Nam Kỳ

Sự ra đời của 3 tổ chức cộng sản đảng khẳng định sự phát triển về chất của phong trào cách mạng vô sản tại Việt Nam. Tuy nhiên điều này dẫn tới sự phân tán về lực lượng, thiếu thống nhất về tổ chức trên cả nước. Từ đó, nhu cầu thành lập một chính đảng cách mạng có đủ năng lực tập hợp lực lượng dân tộc và đảm nhiệm vai trò lãnh đạo sự nghiệp giải phóng dân tộc ngày càng trở nên bức thiết đối với cách mạng Việt Nam.

#### Hội nghị hợp nhất.

Trước nhu cầu cấp thiết ấy, Nguyễn Ái Quốc đã triệu tập đại biểu của 3 Đảng, tiến hành hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, diễn ra từ ngày 6-1 tới ngày 7-2 năm 1930, tại Cửu Long, Hương Cảng (Trung Quốc) với sự có mặt của đại biểu 2 Đảng: Đông Dương cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng.

Hội nghị nhất trí định tên Đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng thời thảo luận những điểm lớn và thông qua:

* Chánh cương vắn tắt của Đảng
* Sách lược vắn tắt của Đảng
* Chương trình tóm tắt của Đảng
* Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam

Ngày 24-2-1930, chấp nhận Đảng Cộng sản Liên đoàn gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Như vậy, ta có thể thấy Nguyễn Ái Quốc chính là một nhân tốt quan trọng trong việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Người đã viết: “Nhận chỉ thị của Quốc tế Cộng sản giải quyết vấn đề cách mạng nước ta, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ”.

### Ý nghĩa sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam

Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam mang tầm vóc một Đại hội thành lập Đảng. Hội nghị đã quy tụ toàn bộ phong trào công nhân và phong trào yêu nước dưới sự lãnh đạo của một đội tiên phong duy nhất của cách mạng, với đường lối cách mạng đúng đắn, dẫn tới sự thống nhất về tư tưởng và hành động của phong trào cách mạng cả nước.

Đảng ra đời đánh dấu một bước ngoặt căn bản trong lịch sử cách mạng nước ta, chấm dứt thời kỳ cách mạng ở trong tình trạng “đen tối như không có đường ra”, chấm dứt thời kỳ bế tắc, khủng hoảng về đường lối cứu nước, là sự kiện có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam từ đó về sau.

Đảng ra đời là biểu hiện sự xác lập vai trò lãnh đạo của giao cấp công nhân Việt Nam, khẳng định quá trình từ đấu tranh tự phát đến đấu tranh tự giác.

Đảng ra đời là kết quả tất yếu của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp ở Việt Nam trong thời đại mới. Đảng là sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí minh với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam trong những năm 20 của thế kỷ này.

Hồ Chí Minh đã viết “Việc thành lập Đảng là bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam. Nó chứng tỏ rằng giai cấp vô sản ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng”.

## Câu 2:

### Ý nghĩa dân tộc của Cách mạng Tháng Tám (1945)

Cách mạng Tháng Tám 1945 chiến thắng thành công là một cột mốc ý nghĩa đối với lịch sử dân tộc Việt Nam cũng như đối với các nước thuộc địa, nửa thuộc địa trên toàn thế giới. Cách mạng đã đập tan xiềng xích nô lệ, lập nên nhà nước nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á, giải quyết vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội: chính quyền. Nhờ chiến thắng của cách mạng, nhân dân Việt Nam có quyền quyết định vận mệnh của mình, vươn lên đấu tranh cho hoà bình, dân chủ, tiến bộ xã hộ; Đảng cầm quyền xây dựng, bảo vệ đất nước; kỷ nguyên mới của lịch sử dân tộc được mở ra: kỷ nguyên độc lập tự do.

Bên cạnh đó, sự chiến thắng này còn cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới, mở đầu thời kỳ suy sụp và tan rã của chế độ thực dân cũ.

### Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi là do có sự tích cực chuẩn bị lực lượng, dự đoán và chớp đúng thời cơ của Đảng (từ năm 1930 đến năm 1945)

#### Sự tích cực chuẩn bị lực lượng của Đảng ta thể hiện rõ qua 3 cao trào Cách mạng 1930-1931, 1936-1939, 1939-1945

* + 1. *Cao trào cách mạng 1930-1931* với đỉnh cao là phong trào Xô Viết – Nghệ Tĩnh. Đây được đánh giá như cuộc tổng diễn tập lần thứ nhất cho thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Mặc dù tổn thất nặng nền, nhưng phong trào cách mạng 1930-1941 có ý nghĩa lịch sử quan trọng với Cách mạng Việt Nam:
* Liên minh công nông được hình thành và trở thành lực lượng nòng cốt của cách mạng
* Chính quyền cách mạng được thành lập
* Khẳng định trong thực tế quyền lãnh đạo và năng lực lãnh đạo của giai cấp vô sản mà tiêu biểu là Đảng ta; ở chỗ nó đem lại cho nông dân niềm tin vững chắc vào giai cấp vô sản, đồng thời đem lại cho đông đảo quần chúng nhân dân lòng tự tin ở sức mạnh cách mạng vĩ đại của mình.
  + 1. *Cao trào cách mạng 1936-1939* là tổng diễn tập lần thứ hai cho thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945: đấu tranh sinh dân chủ:
* Đội quân chính trị rộng rãi được hình thành trong mặt trận dân chủ Đông Dương
* Các hình thức, phương pháp đấu tranh phong phú đa dạng đã được thể hiện
* Đội ngũ cán bộ, quần chúng được rèn luyện qua thử thách của cuộc đấu tranh: Mặt trận nhân dân Pháp được thành lập (với De Ong Blue là người đứng đầu).
  + 1. *Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945*
* Tình hình lúc đó, ngày 1-9-1939 chiến tranh thế giới thứ 2 nổ ra, và chỉ sau đó 2 tháng Pháp tham gia chiến tranh.
* Pháp đã thực hiện chính sách **Thời Chiến**, bớp nghẹt chúng ta về cả 3 mặt:
  + - Về chính trị: bóp nghẹt các quyền tự do dân chủ ở Đông Dương.
    - Về kinh tế: Pháp bỏ hoang ruộng đất, đóng của nhà máy, xí nghiệp, từ đó khiến cho đời sống nhân dân rất khó khăn.
    - Về quân sự: Pháp bắt thanh niên Việt Nam đi lính cho Pháp.

Do vậy, nhân dân Đông Dương hết sức căm phẫn thực dân Pháp, mâu thuẫn dân tộc nổi lên hết sức gay gắt.

* Trước tình hình đó, Đảng ta quyết định chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng. Nội dung được thể hiện qua 3 hội nghị Trung Ương: 06-1939, 07-1940, 08-1941 với nội dung chung:
  + - 1. Đặt vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu, tạm gác lại nhiệm vụ chống phong kiến.
      2. Thành lập mặt trận Việt Minh: 10 chính sách lớn, đoàn kết mọi lực lượng. Thành lập các tổ chức đoàn thể cứu quốc.
      3. Xúc tiến khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền với căn cứ địa cách mạng là chiến khu Việt Bắc.

#### Dự đoán thời cơ

Ngày 09/03, Nhật đảo chính hất cẳng Pháp độc chiếm Đông Dương, trung ương Đảng đề ra chỉ thị tại làng Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh với sự đánh giá tình hình hiện tại. Chúng ta nhận ra quá khứ chỉ là sự cấu kết tạm thời giữa Nhật và Pháp, còn thực tế Pháp-Nhật không đội trời chung, chúng chỉ muốn độc chiếm miếng bánh Đông Dương béo bở. Vì vậy, ta có thể xác định rõ kẻ thù còn lại của Việt Nam là Nhật.

Chỉ thị còn dự đoán 3 khả năng để tổng khởi nghĩa của chúng ta có thể nổ ra thắng lợi:

* Cách mạng Nhật bùng nổ
* Nhật mất nước (giống như Pháp năm 1940)
* Quân đồng minh đánh bại Nhật

#### Chớp thời cơ

Đúng như dự đoán của trung ương Đảng, ngày 15-08-1945, Nhật thua trận, tuyên bố đầu hàng Đồng minh vô điều kiện. Quân Nhật ở Đông Dương mất hết tinh thần, chính quyền do Nhật dựng lên hoang mang tột độ, thời cơ Cách mạng xuất hiện.

Đồng thời, thời cơ cách mạng xuất hiện cũng là lúc mọi chuẩn bị của Đảng ta về lực lượng, đường lối, phương châm tác chiến đã hoàn thiện, khi mà cao trào cứu nước của toàn dân đã dâng lên tới đỉnh cao nhất. Các cuộc khởi nghĩa từng phần đã nổ ra và thắng lợi ở nhiều vùng. Khu giải phóng và căn cứ địa được lập ra trong cả nước, quân đội cách mạng đã được thành lập, chiến tranh du kích phát triển và lan rộng; “đội quân chính trị” của quần chúng nhân dân bao gồm hàng chục triệu người được tập hợp trong Mặt trận Việt Minh đã sẵn sàng chiến đấu.

Nhưng thời cơ này không tồn tại vĩnh viễn, mà sẽ biến mất khi quân Đồng minh tiến vào nước ta để tước vũ khí của phát xít Nhật. Với bản chất thực dân đế quốc phản cách mạng, quân Đồng minh chắc chắn sẽ cấu kết với lực lượng phản cách mạng mà đàn áp lực lượng cách mạng trong cả nước, dựng ra một chính quyền tay sai bù nhìn trái với ý chí và nguyện vọng của dân tộc ta.

Hội nghị toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào quyết định phát động toàn dân nổi dậy tổng khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương. Kiên quyết chớp thời cơ với 3 nguyên tắc:

* Tập trung - tập trung lực lượng vào những việc chính
* Thống nhất - thống nhất về mọi phương diện quân sự, chính trị, hành động và chỉ huy
* Kịp thời - kịp thời hành động, không bỏ lỡ cơ hội

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã giành được thắng lợi “nhanh, gọn, ít đổ máu”. Đó là một điển hình thành công về nghệ thuật tạo thời cơ, dự đoán thời cơ, nhận định chính xác thời cơ; đồng thời, kiên quyết chớp thời cơ, phát động toàn dân nổi dậy tổng khởi nghĩa giành chính quyền.